

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tòng Thị E, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Bản Là 1, xã MK huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lò Văn Q, sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT: Bản Là 1, xã MK, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Tòng Thị E và anh Lò Văn Quý.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị E và anh Lò Văn Q thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Chị Tòng Thị E và anh Lò Văn Q có **hai** con chung **chưa thành niên** tên là Lò Du Th, sinh ngày 10/02/2016 và Lò Thị Th Nh, sinh ngày 25/11/2017. Chị Tòng Thị E và anh Lò Văn Q thỏa thuận như sau:

- **Giao cho chị** Tòng Thị E là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục **hai** con chung tên là Lò Du Th, sinh ngày 10/02/2016 và Lò Thị Thanh Nh, sinh ngày 25/11/2017 cho đến khi **hai** con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Tòng Thị E không yêu cầu anh Lò Văn Q cấp dưỡng nuôi **hai** con chung nên Tòa án không xét giải quyết.

**Anh Lò Văn Q** có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với **chị Tòng Thị E**. **Chị Tòng Thị E** có quyền yêu cầu **anh Q** cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Anh Lò Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung **mà** không ai được cản trở.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung **chị Tòng Thị E** và anh Lò Văn Quý **tự thỏa thuận**, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Tòng Thị E và anh Lò Văn Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Tòng Thị E tự nguyện nộp thay anh Q số tiền án phí 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) mà anh Quý phải nộp, **anh Q nhất trí**. Tổng cộng chị Tòng Thị E phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Trả lại cho chị Tòng Thị E số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **AA/2021/0000586, ngày 14/10/2021** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- **UBND xã Mường Kim;**
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Giang Thị Vượng**